

Phụ lục
DANH MỤC KỸ THUẬT BỔ SUNG TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA
BỆNH TẠI PHÒNG KHÁM ĐA KHOA VÂN NHAM THUỘC
CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC VÂN NHAM
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1704/QĐ-SYT ngày 22 /9/2025 của Sở Y tế)

STT	Phụ lục số 01 Thông tư số 23/2024/TT-BYT			
	STT (cột 1)	Mã kỹ thuật (cột 2)	Tên chương (cột 3)	Tên kỹ thuật (cột 4)
1.	5939	8.4	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Nhĩ châm
2.	5940	8.5	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm
3.	5941	8.6	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm
4.	5944	8.9	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu
5.	5945	8.1	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Chích lễ
6.	5961	8.26	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Bó thuốc
7.	5962	8.27	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Chườm ngải
8.	6049	8.114	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị hội chứng thắt lưng- hông
9.	6050	8.115	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị béo phì
10.	6051	8.116	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não
11.	6052	8.117	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị hội chứng- dạ dày tá tràng
12.	6053	8.118	08. Y HỌC CỔ	Điện mẫn châm điều trị sa dạ

			TRUYỀN	dày
13.	6054	8.119	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị tâm căn suy nhược
14.	6055	8.120	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị trĩ
15.	6056	8.121	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm phục hồi chức năng vận động cho trẻ bại liệt
16.	6057	8.122	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị liệt do bệnh cơ ở trẻ em
17.	6058	8.123	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị liệt do tổn thương đám rối thần kinh cánh tay ở trẻ em
18.	6059	8.124	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị sa tử cung
19.	6060	8.125	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị hội chứng tiền mãn kinh
20.	6061	8.126	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị đái dầm
21.	6062	8.127	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị thống kinh
22.	6063	8.128	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị rối loạn kinh nguyệt
23.	6064	8.129	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị hội chứng tiền đình
24.	6065	8.130	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị hội chứng vai gáy
25.	6066	8.131	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị hen phế quản
26.	6067	8.132	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị huyết áp thấp
27.	6068	8.133	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên

28.	6069	8.134	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị tắc tia sữa
29.	6070	8.135	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị đau dây thần kinh liên sườn
30.	6071	8.136	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị thất vận ngôn
31.	6072	8.137	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị đau thần kinh V
32.	6073	8.138	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống
33.	6074	8.139	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị rối loạn thần kinh chức năng do chấn thương sọ não
34.	6075	8.140	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị khản tiếng
35.	6076	8.141	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị liệt chi trên
36.	6077	8.142	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị liệt chi dưới
37.	6078	8.143	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị đau hố mắt
38.	6079	8.144	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị viêm kết mạc
39.	6080	8.145	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị giảm thị lực
40.	6081	8.146	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm điều trị
41.	6082	8.147	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm hỗ trợ điều trị nghiện ma túy
42.	6083	8.148	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mẫn châm hỗ trợ điều trị nghiện thuốc lá
43.	6084	8.149	08. Y HỌC CỔ	Điện mẫn châm hỗ trợ điều trị

			TRUYỀN	nghiện rượu
44.	6085	8.150	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị táo bón kéo dài
45.	6086	8.151	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị viêm mũi xoang
46.	6087	8.152	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị rối loạn tiêu hóa
47.	6088	8.153	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị đau răng
48.	6089	8.154	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị viêm đa khớp dạng thấp
49.	6090	8.155	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị viêm quanh khớp vai
50.	6091	8.156	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị giảm đau do thoái hóa khớp
51.	6092	8.157	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị đau lưng
52.	6093	8.158	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị di tinh
53.	6094	8.159	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị liệt dương
54.	6095	8.160	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị rối loạn tiểu tiện
55.	6096	8.161	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện mãng châm điều trị bí đái cơ năng
56.	6097	8.162	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng tiền đình
57.	6098	8.163	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng vai gáy
58.	6099	8.164	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị hen phế quản
59.	6100	8.165	08. Y HỌC CỔ	Điện nhĩ châm điều trị huyết áp

			TRUYỀN	thấp
60.	6101	8.166	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị liệt dây VII ngoại biên
61.	6102	8.167	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị tắc tia sữa
62.	6103	8.168	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính
63.	6104	8.169	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị đau đầu, đau nửa đầu
64.	6105	8.170	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị mất ngủ
65.	6106	8.171	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng stress
66.	6107	8.172	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị nôn
67.	6108	8.173	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị nấc
68.	6109	8.174	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị cảm mạo
69.	6110	8.175	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm hỗ trợ điều trị viêm Amidan
70.	6111	8.176	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị béo phì
71.	6112	8.177	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não
72.	6113	8.178	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng dạ dày - tá tràng
73.	6114	8.179	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm phục hồi chức năng cho trẻ bại liệt
74.	6115	8.180	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị giảm thính lực
75.	6116	8.181	08. Y HỌC CỔ	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng

			TRUYỀN	tự kỷ ở trẻ em
76.	6117	8.182	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não
77.	6118	8.183	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị phục hồi chức năng ở trẻ bại não
78.	6119	8.184	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị cơn đau quặn thận
79.	6120	8.185	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị viêm bàng quang
80.	6121	8.186	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị di tinh
81.	6122	8.187	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị liệt dương
82.	6123	8.188	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn tiểu tiện
83.	6124	8.189	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị bí đái cơ năng
84.	6125	8.190	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị cơn động kinh cục bộ
85.	6126	8.191	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị sa tử cung
86.	6127	8.192	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng tiền mãn kinh
87.	6128	8.193	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị thất vận ngôn
88.	6129	8.194	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị đau dây thần kinh V
89.	6130	8.195	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống
90.	6131	8.196	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn thần kinh chức năng sau chấn thương sọ não

91.	6132	8.197	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị khàn tiếng
92.	6133	8.198	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn cảm giác đầu chi
93.	6134	8.199	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị liệt chi trên
94.	6135	8.200	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị liệt chi dưới
95.	6136	8.201	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị thông kinh
96.	6137	8.202	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn kinh nguyệt
97.	6138	8.203	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị đau hố mắt
98.	6139	8.204	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị viêm kết mạc
99.	6140	8.205	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị viêm thần kinh thị giác sau giai đoạn cấp
100.	6141	8.206	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị giảm thị lực
101.	6142	8.207	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm hỗ trợ điều trị nghiện ma túy
102.	6143	8.208	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị táo bón kéo dài
103.	6144	8.209	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị viêm mũi xoang
104.	6145	8.210	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm hỗ trợ điều trị nghiện thuốc lá
105.	6146	8.211	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị đái dầm
106.	6147	8.212	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn tiêu hóa

107.	6148	8.213	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị đau răng
108.	6149	8.214	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị nghiện rượu
109.	6150	8.215	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị viêm khớp dạng thấp
110.	6151	8.216	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị viêm quanh khớp vai
111.	6152	8.217	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị đau do thoái hóa khớp
112.	6153	8.218	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị đau lưng
113.	6154	8.219	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị ù tai
114.	6155	8.220	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị giảm khuru giác
115.	6156	8.221	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị liệt rẽ, đám rói dây thần kinh
116.	6157	8.222	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn cảm giác nông
117.	6158	8.223	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn thần kinh thực vật
118.	6159	8.224	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị giảm đau do ung thư
119.	6160	8.225	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị giảm đau do zona
120.	6161	8.226	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị viêm đa rẽ, đa dây thần kinh
121.	6162	8.227	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện nhĩ châm điều trị chứng tíc cơ mặt
122.	6213	8.278	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị hội chứng tiền đình

123.	6214	8.279	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị huyết áp thấp
124.	6215	8.280	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính
125.	6216	8.281	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị hội chứng stress
126.	6217	8.282	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị cảm mạo
127.	6218	8.283	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị viêm Amidan
128.	6219	8.284	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị trĩ
129.	6220	8.285	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị phục hồi chức năng cho trẻ bại liệt
130.	6221	8.286	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị hỗ trợ bệnh tự kỷ trẻ em
131.	6222	8.287	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị liệt tay do tổn thương đám rối cánh tay ở trẻ em
132.	6223	8.288	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não
133.	6224	8.289	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não
134.	6225	8.290	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị cơn đau quặn thận
135.	6226	8.291	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị viêm bàng quang
136.	6227	8.292	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị rối loạn tiểu tiện
137.	6228	8.293	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị bí đái cơ năng
138.	6229	8.294	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị sa tử cung

139.	6230	8.295	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị hội chứng tiền mãn kinh
140.	6231	8.296	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống
141.	6232	8.297	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị rối loạn thần kinh chức năng sau chấn thương sọ não
142.	6233	8.298	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị hội chứng ngoại tháp
143.	6234	8.299	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị khàn tiếng
144.	6235	8.300	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị rối loạn cảm giác đầu chi
145.	6236	8.301	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị liệt chi trên
146.	6237	8.302	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị chắp lẹo
147.	6238	8.303	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị đau hồ mắt
148.	6239	8.304	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị viêm kết mạc
149.	6240	8.305	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị viêm thần kinh thị giác sau giai đoạn cấp
150.	6241	8.306	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị lác cơ năng
151.	6242	8.307	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị rối loạn cảm giác nông
152.	6243	8.308	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm hỗ trợ điều trị nghiện thuốc lá
153.	6244	8.309	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm hỗ trợ điều trị nghiện rượu
154.	6245	8.310	08. Y HỌC CỔ	Điện châm điều trị viêm mũi

			TRUYỀN	xoang
155.	6246	8.311	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị rối loạn tiêu hóa
156.	6247	8.312	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị đau răng
157.	6248	8.313	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị đau do thoái hóa khớp
158.	6249	8.314	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị ù tai
159.	6250	8.315	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị giảm khứu giác
160.	6251	8.316	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị liệt do tổn thương đám rối dây thần kinh
161.	6252	8.317	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị rối loạn thần kinh thực vật
162.	6253	8.318	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị giảm đau do ung thư
163.	6254	8.319	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị giảm đau do zona
164.	6255	8.320	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị liệt do viêm đa rễ, đa dây thần kinh
165.	6256	8.321	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị chứng tic cơ mặt
166.	6257	8.322	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị hội chứng thất lưng- hông
167.	6258	8.323	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị đau đầu, đau nửa đầu
168.	6259	8.324	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị mất ngủ
169.	6260	8.325	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị hội chứng stress
170.	6261	8.326	08. Y HỌC CỔ	Thủy châm điều trị nấc

			TRUYỀN	
171.	6262	8.327	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị cảm mạo, cúm
172.	6263	8.328	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị viêm amydan
173.	6264	8.329	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị béo phì
174.	6265	8.330	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não
175.	6266	8.331	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị hội chứng dạ dày tá tràng
176.	6267	8.332	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị sa dạ dày
177.	6268	8.333	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị trĩ
178.	6269	8.334	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm hỗ trợ điều trị bệnh vẩy nến
179.	6270	8.335	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị mày đay
180.	6271	8.336	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị bệnh viêm mũi dị ứng
181.	6272	8.337	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị tâm căn suy nhược
182.	6273	8.338	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị bại liệt trẻ em
183.	6274	8.339	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị giảm thính lực
184.	6275	8.340	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị liệt trẻ em
185.	6276	8.341	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị bệnh tự kỷ ở trẻ em
186.	6277	8.342	08. Y HỌC CỔ	Thủy châm điều trị liệt do tổn

			TRUYỀN	thương đả m rối cánh tay ở trẻ em
187.	6278	8.343	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não
188.	6279	8.344	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não
189.	6280	8.345	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị cơn động kinh cục bộ
190.	6281	8.346	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị sa tử cung
191.	6282	8.347	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị hội chứng tiền mãn kinh
192.	6283	8.348	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị thống kinh
193.	6284	8.349	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị rối loạn kinh nguyệt
194.	6285	8.350	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị đái dầm
195.	6286	8.351	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị hội chứng tiền đình
196.	6287	8.352	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị đau vai gáy
197.	6288	8.353	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị hen phế quản
198.	6289	8.354	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị huyết áp thấp
199.	6290	8.355	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính
200.	6291	8.356	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên
201.	6292	8.357	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị đau dây thần kinh liên sườn
202.	6293	8.358	08. Y HỌC CỔ	Thủy châm điều trị thất vận ngôn

			TRUYỀN	
203.	6294	8.359	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị đau dây V
204.	6295	8.360	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị đau liệt tứ chi do chấn thương cột sống
205.	6296	8.361	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị loạn chức năng do chấn thương sọ não
206.	6297	8.362	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị hội chứng ngoại tháp
207.	6298	8.363	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị khàn tiếng
208.	6299	8.364	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị rối loạn cảm giác đầu chi
209.	6300	8.365	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị liệt chi trên
210.	6301	8.366	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị liệt hai chi dưới
211.	6302	8.367	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị sụp mi
212.	6303	8.368	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm hỗ trợ điều trị nghiện ma túy
213.	6304	8.369	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm hỗ trợ điều trị nghiện thuốc lá
214.	6305	8.370	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm hỗ trợ điều trị nghiện rượu
215.	6306	8.371	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị viêm mũi xoang
216.	6307	8.372	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị rối loạn tiêu hóa
217.	6308	8.373	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị đau răng
218.	6309	8.374	08. Y HỌC CỔ	Thủy châm điều trị táo bón kéo

			TRUYỀN	dài
219.	6310	8.375	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm hỗ trợ điều trị viêm khớp dạng thấp
220.	6311	8.376	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị đau do thoái hóa khớp
221.	6312	8.377	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị viêm quanh khớp vai
222.	6313	8.378	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị đau lưng
223.	6314	8.379	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị sụp mi
224.	6315	8.380	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị đau hố mắt
225.	6316	8.381	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị viêm thần kinh thị giác sau giai đoạn cấp
226.	6317	8.382	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị lác cơ năng
227.	6318	8.383	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị giảm thị lực
228.	6319	8.384	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị viêm bàng quang
229.	6320	8.385	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị di tinh
230.	6321	8.386	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị liệt dương
231.	6322	8.387	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị rối loạn tiểu tiện
232.	6323	8.388	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Thủy châm điều trị bí đái cơ năng
233.	6324	8.389	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt chi trên
234.	6325	8.390	08. Y HỌC CỔ	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt

			TRUYỀN	chi dưới
235.	6326	8.391	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não
236.	6327	8.392	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng thắt lưng- hông
237.	6328	8.393	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt do viêm não
238.	6329	8.394	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não
239.	6330	8.395	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não
240.	6331	8.396	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị cứng khớp chi trên
241.	6332	8.397	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị cứng khớp chi dưới
242.	6333	8.398	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị choáng, ngất
243.	6334	8.399	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị bệnh tự kỷ ở trẻ em
244.	6335	8.400	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị chứng ù tai
245.	6336	8.401	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị giảm khứu giác
246.	6337	8.402	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt do bệnh của cơ
247.	6338	8.403	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt hỗ trợ điều trị nghiện rượu
248.	6339	8.404	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt hỗ trợ điều trị nghiện thuốc lá
249.	6340	8.405	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt hỗ trợ điều trị nghiện ma túy

250.	6341	8.406	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị tâm căn suy nhược
251.	6342	8.407	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng ngoại tháp
252.	6343	8.408	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau đầu, đau nửa đầu
253.	6344	8.409	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị mất ngủ
254.	6345	8.410	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng stress
255.	6346	8.411	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính
256.	6347	8.412	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị tổn thương rễ, đám rối và dây thần kinh
257.	6348	8.413	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị tổn thương dây thần kinh V
258.	6349	8.414	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt dây thần kinh số VII ngoại biên
259.	6350	8.415	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị sụp mí
260.	6351	8.416	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm thần kinh thị giác sau giai đoạn cấp
261.	6352	8.417	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị lác cơ năng
262.	6353	8.418	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị giảm thị lực
263.	6354	8.419	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng tiền đình
264.	6355	8.420	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị giảm thính lực

265.	6356	8.421	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm mũi xoang
266.	6357	8.422	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hen phế quản
267.	6358	8.423	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt hỗ trợ điều trị tăng huyết áp
268.	6359	8.424	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị huyết áp thấp
269.	6360	8.425	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau thần kinh liên sườn
270.	6361	8.426	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng dạ dày- tá tràng
271.	6362	8.427	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị nấc
272.	6363	8.428	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm khớp dạng thấp
273.	6364	8.429	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau do thoái hóa khớp
274.	6365	8.430	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau lưng
275.	6366	8.431	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm quanh khớp vai
276.	6367	8.432	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng vai gáy
277.	6368	8.433	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị chứng tic cơ mặt
278.	6369	8.434	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn cảm giác đầu chi
279.	6370	8.435	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị tắc tia sữa
280.	6371	8.436	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn kinh nguyệt

281.	6372	8.437	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau bụng kinh
282.	6373	8.438	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng tiền mãn kinh
283.	6374	8.439	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị táo bón
284.	6375	8.440	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn tiêu hóa
285.	6376	8.441	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn cảm giác nông
286.	6377	8.442	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị bí đái cơ năng
287.	6378	8.443	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn thần kinh thực vật
288.	6379	8.444	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị béo phì
289.	6380	8.445	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn chức năng vận động do chấn thương sọ não
290.	6381	8.446	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống
291.	6382	8.447	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị giảm đau sau phẫu thuật
292.	6383	8.448	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị giảm đau do ung thư
293.	6384	8.449	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đái dầm
294.	6385	8.450	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng phân ly
295.	6386	8.451	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị hội chứng thất lưng-hông thể phong hàn
296.	6387	8.452	08. Y HỌC CỔ	Cứu điều trị đau đầu, đau nửa đầu

			TRUYỀN	thể hàn
297.	6388	8.453	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị nấc thể hàn
298.	6389	8.454	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị ngoại cảm phong hàn
299.	6390	8.455	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị khản tiếng thể hàn
300.	6391	8.456	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị rối loạn cảm giác đầu chi thể hàn
301.	6392	8.457	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị liệt chi trên thể hàn
302.	6393	8.458	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị liệt chi dưới thể hàn
303.	6394	8.459	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị liệt nửa người thể hàn
304.	6395	8.460	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị liệt dây thần kinh số VII ngoại biên thể hàn
305.	6396	8.461	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị đau vai gáy cấp thể hàn
306.	6397	8.462	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị giảm thính lực thể hàn
307.	6398	8.463	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu hỗ trợ điều trị bệnh tự kỷ thể hàn
308.	6399	8.464	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não
309.	6400	8.465	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị di tinh thể hàn
310.	6401	8.466	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị liệt dương thể hàn
311.	6402	8.467	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị rối loạn tiểu tiện thể hàn
312.	6403	8.468	08. Y HỌC CỔ	Cứu điều trị bí đái thể hàn

			TRUYỀN	
313.	6404	8.469	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị sa tử cung thể hàn
314.	6405	8.470	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị đau bụng kinh thể hàn
315.	6406	8.471	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị rối loạn kinh nguyệt thể hàn
316.	6407	8.472	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị đái dầm thể hàn
317.	6408	8.473	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị đau lưng thể hàn
318.	6409	8.474	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị giảm khứu giác thể hàn
319.	6410	8.475	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị rối loạn thần kinh thực vật thể hàn
320.	6411	8.476	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị cảm cúm thể hàn
321.	6412	8.477	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị rối loạn tiêu hóa thể hàn
322.	6413	8.478	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu hỗ trợ điều trị nghiện ma túy thể hàn
323.	6418	8.483	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt bằng tay
324.	6419	8.484	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt bằng máy
325.	6421	8.486	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Nắn bó trật khớp bằng phương pháp YHCT

Tổng: 325 danh mục.